

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Số: 40/2023/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 18 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý tổ chức bộ máy biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 5 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 758/TTr-SNV ngày 15 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý tổ chức bộ máy biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 9 như sau:

“a) Tuyển dụng

Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng kiểm tra sát hạch và thực hiện quy trình tiếp nhận vào làm công chức.

Ban hành Quyết định tuyển dụng công chức cấp tỉnh, cấp huyện sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức.

Thỏa thuận đề các Sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quy trình và ban hành quyết định tiếp nhận vào viên chức theo quy định.

Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức; công nhận kết quả tuyển dụng viên chức; hủy kết quả trúng tuyển và công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển.”.

2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 10 như sau:

a) Bổ sung điểm e khoản 1 Điều 10 như sau:

“e) Thẩm định và phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, ban ngành tỉnh (sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ).”;

b) Sửa đổi, bổ sung điểm d, điểm đ khoản 3 Điều 10 như sau:

“d) Hợp đồng lao động

Ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật;

đ) Ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, xếp lương

Quyết định bổ nhiệm vào ngạch, chuyển ngạch; bổ nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp và chuyển xếp lương đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý từ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống;

Xây dựng Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành từ hạng I trở xuống trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chỉ tiêu (sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ)”.

3. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 11 như sau:

a) Bổ sung điểm g vào khoản 1 Điều 11 như sau:

“g) Thẩm định và phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ).”.

b) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 11 như sau:

“a) Tuyển dụng

Quyết định việc tiếp nhận vào làm viên chức theo quy định của pháp luật sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường

xuân thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc tiếp nhận vào làm viên chức theo quy định của pháp luật (sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ);

Thực hiện việc tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào làm viên chức theo các nội dung được quy định tại điểm b, c, khoản 3, Điều 10 của Quy định này;

Tổ chức thực hiện việc tuyển dụng công chức cấp xã quy định của pháp luật hiện hành”.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 12 như sau:

“d) Chế độ, chính sách

Thông báo thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu, quyết định nghỉ hưu và thôi việc theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

Quyết định chuyển xếp lương, nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

Quyết định tiền lương, phụ cấp lương, chính sách khác theo quy định đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Quyết định khen thưởng, kỷ luật, tiền lương, phụ cấp lương, đào tạo, bồi dưỡng và chính sách khác theo quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

Ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật;

Cho ý kiến đối với nhân sự tham gia và giữ chức vụ lãnh đạo tại các Hội;

Quyết định bố trí, sắp xếp, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý;

Quyết định xếp bậc lương lần đầu đối với cán bộ giữ chức danh bầu cử ở cấp xã, quyết định xếp lương công chức cấp xã theo trình độ đào tạo.”.

Điều 2. Bãi bỏ một số nội dung của Quy định về quản lý tổ chức bộ máy biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

1. Bãi bỏ điểm c khoản 2 Điều 7.

2. Bãi bỏ đoạn thứ 3 tại điểm d khoản 2 Điều 9.

3. Bãi bỏ điểm a khoản 3 Điều 10 và cụm từ “sau khi có ý kiến thỏa thuận của Sở Nội vụ” tại đoạn thứ 4 điểm h khoản 3 Điều 10.

4. Bãi bỏ điểm b khoản 3 Điều 11 và cụm từ “tiền lương, phụ cấp lương”, “và chính sách khác” tại điểm d khoản 3 Điều 11.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

Điều 4. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-BTP;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP; P. NC;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP. UBND tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Trọng